

Số: 33/2025/QĐST-DS

Duỹn Hải, ngày 01 tháng 4 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 131/2025/TLST-DS ngày 04 tháng 02 năm 2025,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP H

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hoàng L; chức vụ: Tổng giám đốc.

Địa chỉ: Số E N, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của ông L: Ông Bùi Đức Q; chức vụ: Tổng giám đốc ngân hàng Q1.

(Theo văn bản ủy quyền số 12402/2023/UQ-TGĐ12 ngày 29/12/2023).

Người đại diện theo ủy quyền của ông Q: Ông Lâm Dương Thiện P; chức vụ: Chuyên viên Xử lý nợ KHCN – Phòng XLN KHCN.

(Theo văn bản ủy quyền số 10267/2024/GUQ-TGĐ12 ngày 21/10/2024).

- *Bị đơn:* Bà Ngô Thị Bích T, sinh năm 1983

Địa chỉ: Ấp T, xã L, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về số tiền vay phải trả:** Bà Ngô Thị Bích T thừa nhận có vay và còn nợ ngân hàng TMCP H – Chi nhánh T1 tạm tính đến ngày 09/10/2024, trong đó tổng nợ gốc 560.083.723 đồng, tổng nợ lãi trong hạn 27.821.848 đồng, tổng nợ lãi quá hạn 19.554.597 đồng, tổng cộng gốc và lãi là 607.460.168 (*sáu trăm lẻ bảy triệu bốn trăm sáu mươi nghìn một trăm sáu mươi tám*) đồng. Nay bà Ngô Thị Bích T thỏa thuận trả đủ số tiền nêu trên theo yêu cầu của ngân hàng TMCP H.

- **Về thời gian trả:** Các đương sự thỏa thuận thống nhất do Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền giải quyết theo Luật thi hành án dân sự.

Kể từ ngày 10/10/2024 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn *phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong* hợp đồng hợp đồng cho vay kiêm giấy nhận nợ số 163191.04476/2023/HĐCV ngày 30/5/2023, hợp đồng cấp hạn mức thấu chi số 163191.04477/2023/HĐCV ngày 30/5/2023, hợp đồng phát hành và sử dụng Thẻ tín dụng quốc tế số 0030/2020/MSBTRAVINH ngày 05/8/2020.

- **Về xử lý tài sản thế chấp:** Trong trường hợp không thanh toán được số nợ trên thì bà Ngô Thị Bích T đồng ý để ngân hàng TMCP H xử lý hoặc yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp của bà T theo hợp đồng thế chấp bất động sản số 064/2023/HĐTC ngày 18/8/2022 gồm quyền sử dụng đất và các tài sản gắn liền với đất tại thửa số 1634, diện tích 1189,1m², tờ bản đồ số 6, tọa lạc tại ấp T, xã L, huyện D, tỉnh Trà Vinh do bà Ngô Thị Bích T đứng tên quyền sử dụng đất để đảm bảo khả năng thanh toán nợ cho ngân hàng TMCP H.

- **Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ, chi phí lấy kết quả thẩm định:** Số tiền 1.500.000 (*một triệu năm trăm nghìn*) đồng, ngân hàng TMCP H đã nộp xong; bà Ngô Thị Bích T tự nguyện chịu toàn bộ số tiền này. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duyên Hải thu số tiền 1.500.000 (*một triệu năm trăm nghìn*) đồng từ bà Ngô Thị Bích T để hoàn trả lại cho ngân hàng TMCP H.

- **Về án phí:**

+ Bà Ngô Thị Bích T tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm số tiền 14.149.000 (*mười bốn triệu một trăm bốn mươi chín nghìn*) đồng.

+ Ngân hàng TMCP H không phải chịu án phí. Hoàn trả ngân hàng TMCP H số tiền tạm ứng án phí đã nộp 14.149.000 (*mười bốn triệu một trăm bốn mươi chín nghìn*) đồng theo biên lai số 0014541 ngày 09 tháng 01 năm 2025 do Chi cục Thi hành án huyện Duyên Hải thu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án

dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Duyên Hải;
- Chi cục THADS huyện Duyên Hải;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Quảng Thanh Trung